

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày: 15/02/2023*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH**

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và Ông Đoàn Xuân Toàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu Th phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2022/TLST-HS ngày 28/12/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 01/02/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Xuân H**; tên gọi khác: Không; ngày, tháng, năm sinh: 10/10/1990, tại xã HL, huyện HK, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Xóm 4, xã HL, huyện HK, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đình Y, sinh năm: 1945 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm: 1948; có vợ: Đinh Thị H và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/02/2016, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đến ngày 11/7/2017 chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 12/10/2022 đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: **Nghiêm Khắc Th**; tên gọi khác: Không; ngày, tháng, năm sinh: 11/8/1977, tại xã SG, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn PT, xã ST, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nghiêm Khắc

T, sinh năm: 1930 (Đã chết) và bà Võ Thị M, sinh năm: 1933; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 và 02 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án (Ngày 27/4/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; ngày 25/4/2021 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích); nhân thân: Ngày 10/01/2019, bị Công an huyện Hương Sơn xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 11/01/2019 chấp hành xong quyết định; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 12/10/2022 đến nay; có mặt.

- *Người bị hại:*

- Anh Trần Tr; sinh năm: 1990; địa chỉ: Thôn SQ, xã ĐL, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Thợ sửa chữa ô tô; vắng mặt.

- Ông Lê Tất Th; sinh năm: 1965; địa chỉ: Thôn ĐX, xã HL, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Phạm Thị T; sinh năm: 1961; địa chỉ: Thôn TL, xã ST, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Buôn bán; vắng mặt.

- Chị Đinh Thị H; sinh năm: 1988; địa chỉ: Xóm 4, xã HL, huyện HK, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 10/10/2022 đến ngày 11/10/2022, Trần Xuân H, Nghiêm Khắc Th đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn xã ĐL và xã HL, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 10/10/2022, Trần Xuân H gọi điện thoại cho Nghiêm Khắc Th rủ đi lấy trộm sắt, thì Nghiêm Khắc Th đồng ý và hẹn gặp nhau ở cây xăng thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Lúc này, Trần Xuân H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha, sơn màu đen bạc, biển kiểm soát 38B1-234.10 đi đến xưởng gỗ bóc của anh Trần Văn H ở xã ST, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh (nơi Trần Xuân H làm việc) để lấy xe kéo của mình, rồi điều khiển xe mô tô nói trên kéo theo xe kéo đến điểm hẹn. Khi gặp nhau, Nghiêm Khắc Th lên ngồi phía sau xe mô tô giữ xe kéo, còn Trần Xuân H điều khiển xe mô tô đi theo đường mòn Hồ Chí Minh đến thị trấn huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh, rồi đi theo đường tỉnh lộ 5 đến huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Khi đi qua ga ra ô tô “Trần Tr” của anh Trần Tr ở thôn SQ, xã ĐL, huyện Đức Thọ, Trần Xuân H nhìn thấy 02 tấm kim loại, màu nâu - vàng (dùng để chắn thùng ô tô tải) đang để trước cửa ga ra ô tô. Quan sát xung quanh không có ai, nên Trần Xuân H và Nghiêm Khắc Th cùng đi xuống, khiêng một tấm kim loại lên xe kéo, rồi Nghiêm Khắc

Th ngồi phía sau giữ xe kéo, còn Trần Xuân H điều khiển xe mô tô kéo theo chiếc xe kéo đến địa phận xã Sơn Trung, huyện Hương Sơn thì khiêng tám kim loại xuống để bên lề đường Quốc lộ 8A. Sau đó, Trần Xuân H điều khiển xe mô tô chở Nghiêm Khắc Th kéo theo xe kéo quay lại ga ra ô tô “Trần Tru” lấy tám kim loại còn lại, rồi đi đến chỗ để tám kim loại đã lấy trộm trước đó, khiêng tám kim loại nói trên lên xe kéo. Đến khoảng 6 giờ cùng ngày, Trần Xuân H điều khiển xe mô tô chở Nghiêm Khắc Th kéo theo xe kéo (bên trên có 02 tám kim loại đã lấy trộm được) đến bán cho Phạm Thị T - là chủ cơ sở mua bán sắt vụn, với giá 1.730.000 đồng. Số tiền trên, Trần Xuân H chia mỗi người 500.000 đồng, còn 730.000 đồng thì Trần Xuân H giữ, rồi cùng với Nghiêm Khắc Th tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá số 40/KLĐG-HĐĐGTS ngày 12/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đức Thọ, kết luận: 02 tám Th chắn xe ô tô tải bằng sắt, màu nâu - vàng, kích thước (340x40x10)cm, trị giá 4.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 11/10/2022, Nghiêm Khắc Th rủ Trần Xuân H đến nhà bạn ở huyện Đức Thọ chơi, thì Trần Xuân H đồng ý. Trần Xuân H điều khiển chiếc xe mô tô có đặc điểm nói trên chở Nghiêm Khắc Th đi theo đường Quốc lộ 8A xuống huyện Đức Thọ. Khi đến khu vực xã Sơn Long, huyện Hương Sơn, thì Nghiêm Khắc Th đòi lái cho Trần Xuân H, rồi điều khiển xe mô tô đi đến xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ. Khi đi đến địa phận thôn ĐX, xã HL, huyện Đức Thọ, Nghiêm Khắc Th nhìn thấy chiếc xe kéo làm bằng kim loại, trên xe để 16 khuôn kim loại để đổ trụ bê tông, màu xám-nâu của anh Lê Tất Thắng đang để bên đường không có ai trông coi nên nói với Trần Xuân H: *Xuống ta lấy cái xe này*, thì Trần Xuân H đồng ý. Lúc này, Nghiêm Khắc Th điều khiển xe lại gần chiếc xe kéo, rồi Trần Xuân H xuống xe đi đến kéo chiếc xe kéo lại chỗ Nghiêm Khắc Th đứng đợi, rồi Nghiêm Khắc Th điều khiển xe mô tô chở Trần Xuân H ngồi phía sau kéo theo chiếc xe kéo vừa lấy trộm được, đưa đến bán cho Phạm Thị T, với giá 1.800.000 đồng. Số tiền trên, Nghiêm Khắc Th chia mỗi người 500.000 đồng, còn 800.000 đồng thì Nghiêm Khắc Th giữ để cùng nhau tiêu xài.

Tại bản kết luận định giá số 40/KLĐG-HĐĐGTS ngày 12/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đức Thọ, kết luận: 16 tám trụ sắt khuôn làm trụ cốt pha màu xám - nâu, trong đó, 08 tám hình chữ nhật có kích thước (400x50)cm; 08 tám hình chữ nhật có kích thước (150x25)cm, có tổng khối lượng là 185kg, trị giá 2.500.000 đồng; 01 xe kéo tự chế, khung làm bằng sắt kích thước (260x105)cm, lắp 02 bánh lốp xe máy, trị giá 500.000 đồng.

Quá trình điều tra thu giữ: Số tiền 1.870.000 đồng; 01 chiếc xe kéo tự chế, khung làm bằng sắt tròn dài 260 cm, rộng 105cm, xung quanh lắp ván bằng gỗ và lắp 02 bánh lốp xe mô tô; 02 tám Th chắn xe ô tô tải bằng sắt màu vàng- nâu, kích thước dài 340cm, rộng 40cm, cao 10cm; 01 chiếc xe kéo làm bằng sắt vuông dài 220cm, rộng 60cm, được lắp hai bánh xe mô tô; 16 tám trụ sắt khuôn làm trụ cốt pha màu xám - nâu, trong đó: 08 tám hình chữ nhật kích thước (400x15)cm; 08 tám hình chữ nhật kích thước (150x25)cm; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đen, sim

số 0329198402, số Imei1: 358408131202361; số Imei2: 358408131202379; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, sơn màu đen bạc, biển kiểm soát 38B1-234.10, số máy Y295439, số khung YA39E-1B33809; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, sim số 0385.031.930, số Imei: 350618540195133.

Quá trình điều tra đã xác định được 02 tấm Th chắn xe ô tô tải bằng sắt màu vàng- nâu là của anh Trần Tr; 16 tấm trụ sắt khuôn làm trụ cốp pha màu xám - nâu và 01 chiếc xe kéo làm bằng sắt vuông dài 220cm, rộng 60cm là của anh Lê Tất Th, nên Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, sơn màu đen bạc, biển kiểm soát 38B1-234.10 là tài sản chung của Trần Xuân H và chị Đinh Thị H (là vợ của Trần Xuân H), nhưng vào khoảng tháng 6/2022, Trần Xuân H đã thế chấp cho anh Phan Thế C (đăng ký xe mô tô anh Phan Thế C đang quản lý). Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ đã tiến hành xác minh, nhưng hiện nay anh Phan Thế C không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ đã tách vật chứng này để điều tra, xử lý sau.

Số tiền 1.870.000 đồng thu giữ từ các bị cáo là số tiền bán các tài sản do trộm cắp mà có; chiếc điện thoại nhãn hiệu Itel, màu đen, sim số 0329198402 và chiếc xe kéo tự chế, khung làm bằng sắt tròn dài 260 cm, rộng 105cm là của Trần Xuân H; chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, sim số 0385.031.930 là của Nghiêm Khắc Th sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Các vật chứng đã thu giữ nói trên hiện chưa được xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Các bị hại anh Trần Tr, ông Lê Tất Th đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị T yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 3.530.000 đồng nhưng chưa được các bị cáo bồi thường.

Tại cáo trạng số 04/CT-VKSĐT ngày 23 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố các bị cáo Trần Xuân H và Nghiêm Khắc Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Xuân H và Nghiêm Khắc Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Xuân H mức án tù từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 12/10/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nghiêm Khắc Th mức án tù từ 09 đến 12

tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 12/10/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Trần Xuân H bồi thường cho bà Phạm Thị Toàn số tiền 1.765.000 đồng, bị cáo Nghiêm Khắc Th bồi thường cho bà Phạm Thị Toàn số tiền 1.765.000 đồng.

Các bị hại không có yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe kéo tự chế, khung làm bằng sắt tròn dài 260 cm, rộng 105cm; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, sim số 0385.031.930; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu ITEL, màu đen, sim số 0329198402.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.870.000 đồng, trong đó của bị cáo Trần Xuân H số tiền 860.000 đồng, bị cáo Nghiêm Khắc Th số tiền 1.010.000 đồng để đảm bảo thi hành án dân sự.

Về án phí: Các bị cáo PH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai báo Th khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình điều tra, truy tố cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên đã ban hành, thực hiện các quyết định, hành vi tố tụng đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, có cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật thu hồi được và các tài liệu,

chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ ngày 10/10/2022 đến ngày 11/10/2022, Trần Xuân H và Nghiêm Khắc Th lợi dụng chủ sở hữu sơ hở trong quản lý tài sản, đã 02 lần lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản trên địa bàn các xã Đức Lạng, xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, với tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt được là 7.000.000 đồng, gồm của các bị hại anh Trần Tr, trú tại thôn SQ, xã ĐL, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh 02 tấm Th chắn xe ô tô tải bằng sắt, trị giá 4.000.000 đồng; anh Lê Tất Th, trú tại thôn ĐX, xã HL, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh một chiếc xe kéo và 16 tấm trụ sắt khuôn làm trụ cột pha, trị giá 3.000.000 đồng. Các bị cáo là người đủ tuổi, có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] *Về vai trò của các bị cáo:* Trong vụ án này, Trần Xuân H là người khởi xướng hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 10/10/2022, hưởng lợi số tiền 1.765.000 đồng; Nghiêm Khắc Th là người khởi xướng hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 11/10/2022, cũng được hưởng lợi số tiền 1.765.000 đồng nên giữ vai trò ngang nhau.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo:* Bị cáo Trần Xuân H có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 2 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nghiêm Khắc Th có 2 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 2 lần trở lên” và “Tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã Th khẩn khai báo, gia đình có công với cách mạng (Bố bị cáo Trần Xuân H là ông Trần Đình Y được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bố bị cáo Nghiêm Khắc Th là ông Nghiêm Khắc T được nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì), quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về quyết định hình phạt:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân gây thiệt hại trực tiếp về mặt vật chất cho người bị hại, gây hoang mang lo lắng cho mọi người dân, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn. Vì vậy, việc xét xử công khai, áp dụng hình phạt nghiêm minh và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như quan điểm Kiểm sát viên đề nghị là cần thiết nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[6] *Về xem xét trách nhiệm của người liên quan trong vụ án:* Bà Phạm Thị T đã có hành vi mua tài sản do các bị cáo Trần Xuân H và Nghiêm Khắc Th đem bán, nhưng không biết được nguồn gốc tài sản là do trộm cắp mà có, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị T vắng mặt nhưng quá trình điều tra có yêu cầu các bị cáo Trần Xuân H,

Nghiêm Khắc Th mỗi bị cáo bồi thường 1.765.000 đồng. Các bị cáo Trần Xuân H, Nghiêm Khắc Th đã chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của bà Phạm Thị T nên chấp nhận yêu cầu của bà Toàn theo quy định tại các Điều 584, 585, 586 và Điều 587 Bộ luật Dân sự.

[8] *Về biện pháp tư pháp*: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu ITEL, màu đen, sim số 0329198402, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, sim số 0385.031.930 và 01 chiếc xe kéo tự chế, khung làm bằng sắt tròn dài 260 cm, rộng 105cm là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Số tiền 1.870.000 đồng thu giữ của các bị cáo do bán tài sản trộm cắp mà có (trong đó của bị cáo Trần Xuân H số tiền 860.000 đồng, bị cáo Nghiêm Khắc Th số tiền 1.010.000 đồng) nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án dân sự.

[9] *Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo*: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm. Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Xuân H và Nghiêm Khắc Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Xuân H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam 12/10/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g, h Khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nghiêm Khắc Th 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam 12/10/2022.

2. Căn cứ Điều 584, 585, 586 và Điều 587 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Trần Xuân H bồi thường cho bà Phạm Thị T số tiền 1.765.000 (Một triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn) đồng; bị cáo Nghiêm Khắc Th bồi thường cho bà Phạm Thị T số tiền 1.765.000 (Một triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên PH thi hành án chưa thi hành xong số tiền trên thì hàng tháng bên PH thi hành án còn PH chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 438 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người PH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy

định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án.

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu ITEL, màu đen, sim số 0329198402; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, sim số 0385.031.930 và 01 chiếc xe kéo tự chế, khung làm bằng sắt tròn dài 260 cm, rộng 105cm.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.870.000 (Một triệu tám trăm bảy mươi ngàn) đồng trong đó của bị cáo Trần Xuân H số tiền 860.000 đồng (Tám trăm sáu mươi ngàn) đồng, bị cáo Nghiêm Khắc Th số tiền 1.010.000 (Một triệu không trăm mười ngàn) đồng để đảm bảo thi hành án.

Đặc điểm vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục Thi hành án huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

4. Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Xuân H, Nghiêm Khắc Th mỗi người nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/02/2023). Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CA huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- Cán bộ THA hình sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Trọng